

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sự thụ lý số: 384/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 11 năm 2024, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Tăng Quốc B, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp MR, xã ĐA, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

- *Bị đơn*: Chị Nguyễn Thị Hàng N, sinh năm 1994;

Địa chỉ: ấp CC, xã LV, huyện DH, tỉnh Trà Vinh.

Chỗ ở hiện nay: ấp MR, xã ĐA, huyện TC, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Tăng Quốc B và chị Nguyễn Thị Hàng N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Anh Tăng Quốc B và chị Nguyễn Thị Hàng N thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Tăng Quốc B và chị Nguyễn Thị Hàng N thống giao con chung tên Tăng Gia H, ngày 28/4/2019 cho anh Tăng Quốc B nuôi dưỡng, chăm sóc, trông nom, giáo dục. Về cấp dưỡng: Anh Tăng Quốc B không yêu cầu chị Nguyễn Thị Hàng N cấp dưỡng nên không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Nếu bên không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì bên trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án có thẩm quyền hạn chế quyền thăm nom con của bên không trực tiếp nuôi con. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Anh Tăng Quốc B và chị Nguyễn Thị Hàng N thống nhất không có, không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

- Về án phí: Anh Tăng Quốc B và chị Nguyễn Thị Hàng N mỗi người phải chịu 75.000 đồng tiền án phí hôn nhân sơ thẩm. Anh Tăng Quốc B tự nguyện nộp thay cho chị Nguyễn Thị Hàng N, nên anh Tăng Quốc B phải chịu toàn bộ tiền án phí 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0002796 ngày 27/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh. Hoàn trả cho anh Tăng Quốc B số tiền chênh lệch 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Trà Cú;
- UBND xã Đại An, huyện Trà Cú;
- Chi cục THA huyện Trà Cú;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thạch Thia